

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 246/BC-VPCP

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2012

BÁO CÁO

**Về tình hình thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính
tại các Bộ, ngành, địa phương quý I năm 2012**

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: 23.87.....
	Ngày: 06.19.....

Thực hiện Quyết định số 945/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về định kỳ hàng quý báo cáo tình hình thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC), tính đến ngày 23 tháng 3 năm 2012, Văn phòng Chính phủ đã nhận được báo cáo của 24/24 bộ, cơ quan và 63/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Trên cơ sở tổng hợp báo cáo của các bộ, ngành, địa phương, Văn phòng Chính phủ xin báo cáo Thủ tướng Chính phủ như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH TTHC

Trong quý I năm 2012, hầu hết các bộ, ngành, địa phương đã ban hành kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2012 (21/24 bộ, cơ quan và 62/63 địa phương) và kế hoạch rà soát TTHC năm 2012 (23/24 bộ, cơ quan và 62/63 địa phương) theo quy định tại Nghị định 63/2010/NĐ-CP của Chính phủ, trong đó trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh việc thực thi các phương án đơn giản hóa TTHC; thực hiện công bố, công khai và cập nhật các TTHC vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; thực hiện đánh giá tác động và lấy ý kiến tham gia của cơ quan, đơn vị kiểm soát TTHC đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) có quy định về TTHC; rà soát TTHC và đẩy mạnh công tác truyền thông nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức và các cá nhân, tổ chức về nội dung và ý nghĩa của công tác kiểm soát TTHC.

1. Thực hiện 25 Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa TTHC

Để hoàn thành việc thực thi các phương án đơn giản hóa TTHC nêu tại 25 Nghị quyết đã được Chính phủ thông qua, trong quý I năm 2012, các bộ, ngành tiếp tục nỗ lực xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành các VBQPPL để đơn giản hóa các TTHC; trong đó, Bộ Tư pháp đã ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành VBQPPL để thực thi đơn giản hóa được 137 TTHC; con số này của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là 44 TTHC, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch là 39 TTHC, Bộ Tài chính là 38 TTHC, Bộ Tài nguyên và Môi trường là 37 TTHC, Bộ Công Thương là 20 TTHC...

Tính đến ngày 15 tháng 3 năm 2012, trong số 4.751 TTHC đã được Chính phủ thông qua phương án đơn giản hóa, các bộ, ngành đã hoàn thành việc đơn giản hóa và đang trình cấp có thẩm quyền văn bản để đơn giản hóa 3.485 TTHC

(trong đó, đã ban hành VBQPPL để hoàn thành việc đơn giản hóa 2.862 TTHC, đang trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản để đơn giản hóa 623 TTHC).

2. Thực hiện đánh giá tác động và tham gia ý kiến đối với các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định về TTHC

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, đến nay đã có 18/24 bộ, cơ quan và 54/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung quy định về đánh giá tác động của các quy định về TTHC vào quy trình xây dựng, ban hành VBQPPL thuộc thẩm quyền bộ, ngành, địa phương. Mặt khác, với sự kiểm tra, hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ, việc đánh giá tác động của các quy định về TTHC trong dự thảo văn bản đã có nhiều tiến bộ, chất lượng quy định về TTHC được nâng lên, bảo đảm sự cần thiết và tính hợp lý, hợp pháp, có chi phí tuân thủ thấp.

Trong quý I năm 2012, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã tiến hành đánh giá tác động và hệ thống các đơn vị kiểm soát TTHC trực thuộc đã tham gia ý kiến đối với 162 TTHC được quy định trong 54 dự thảo VBQPPL; các bộ, ngành đã tiến hành đánh giá tác động và hệ thống các đơn vị kiểm soát TTHC trực thuộc Bộ, ngành đã tham gia ý kiến đối với 189 TTHC được quy định trong 56 dự thảo VBQPPL. Văn phòng Chính phủ đã tham gia ý kiến đối với các quy định TTHC được quy định tại 21 dự án, dự thảo VBQPPL. Các ý kiến tham gia của Văn phòng Chính phủ và Văn phòng Bộ, ngành, địa phương đã hỗ trợ các cơ quan chủ trì soạn thảo kịp thời phát hiện, chỉnh sửa nhiều bất cập về TTHC trong dự thảo VBQPPL; góp phần từng bước nâng cao chất lượng các quy định về TTHC; đảm bảo chi duy trì và ban hành những TTHC thật sự cần thiết, hợp lý, hợp pháp và có chi phí tuân thủ thấp theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

3. Công bố, công khai và cập nhật, vận hành Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC

Đến nay đã có 23/24 bộ, cơ quan và 62/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành theo thẩm quyền Quy chế phối hợp trong việc công bố, công khai TTHC. Việc công bố, công khai và cập nhật kịp thời các TTHC bộ, ngành, địa phương mới ban hành hoặc được sửa đổi đã tạo thuận lợi cho cán bộ, công chức và cá nhân, tổ chức tiếp nhận và giải quyết TTHC được nhanh chóng, kịp thời và đúng quy định; qua đó cũng phục vụ người dân, doanh nghiệp tìm hiểu quy định về TTHC, tải mẫu đơn, mẫu tờ khai để sử dụng cũng như giám sát việc tuân thủ quy định của các cán bộ, công chức, cơ quan hành chính nhà nước.

Trong 3 tháng đầu năm 2012, các bộ, ngành đã ban hành 26 Quyết định công bố 168 TTHC thuộc phạm vi quản lý; các địa phương đã ban hành 305 Quyết định công bố 3.692 TTHC thuộc phạm vi giải quyết (mới được ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ); Văn phòng Chính phủ đã kiểm soát chất lượng và cập nhật 7.459 TTHC vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, công khai trên mạng Internet (địa chỉ: csdl.thutuchanhchinh.vn).

Tuy vậy, vẫn còn nhiều bộ, ngành, địa phương¹ chưa thực hiện nghiêm túc quy định về công bố, công khai và cập nhật TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP.

4. Rà soát quy định, thủ tục hành chính

Nhằm tiếp tục tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của các cá nhân, tổ chức trong việc thực hiện TTHC, Văn phòng Chính phủ đã phối hợp với các bộ, ngành, địa phương và Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2012 phê duyệt kế hoạch rà soát TTHC trọng tâm năm 2012. Theo đó, 21 bộ, ngành và 06 địa phương (gồm: Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Đà Nẵng, Cần Thơ, Long An) có trách nhiệm thực hiện rà soát 24 nhóm TTHC, quy định có liên quan hiện đang là rào cản đối với sự phát triển kinh tế, xã hội của đất nước với mục tiêu cắt giảm ít nhất 30% chi phí tuân thủ TTHC.

Ngoài ra, theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, các bộ, ngành, địa phương theo thẩm quyền đã chủ động ban hành kế hoạch rà soát TTHC của bộ, ngành, địa phương mình để góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, giải phóng các nguồn lực của xã hội và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, tạo điều kiện cho nền kinh tế của đất nước phát triển nhanh, bền vững. Ngay trong quý I năm 2012, các bộ, ngành đã tiến hành rà soát 30 TTHC được quy định tại 11 VBQPPL; các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã rà soát 124 TTHC được quy định tại 24 VBQPPL.

Trong tháng 3 năm 2012, Văn phòng Chính phủ đã tổ chức 04 lớp tập huấn về nghiệp vụ rà soát quy định, TTHC cho gần 400 cán bộ, công chức của bộ, ngành, 06 địa phương và chuyên gia của Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính, trong đó trọng tâm là rà soát chuyên sâu TTHC liên thông theo nhóm, chuỗi vấn đề.

5. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính

Thực tế cho thấy người dân, doanh nghiệp hiện còn nhiều bức xúc về sự rườm rà, phức tạp của nhiều quy định hành chính hoặc hành vi không thực hiện đúng quy định của các cán bộ, công chức, cơ quan hành chính nhà nước khi giải quyết công việc liên quan đến họ. Tuy nhiên, theo kết quả thống kê thì trong quý I năm 2012, các bộ, ngành, địa phương chỉ tiếp nhận 148 PAKN. Việc tổ chức tiếp nhận và xử lý PAKN của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính tại nhiều bộ, ngành, địa phương còn hình thức; người dân, doanh nghiệp chưa thực sự quan tâm, tin tưởng; kết quả xử lý PAKN chưa đáp ứng được kỳ vọng của nhân dân; các cơ quan hành chính chưa tổ chức tốt việc tiếp nhận PAKN của cá nhân, tổ chức.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 486/VPCP-KSTT ngày 20 tháng 01 năm 2012, Văn phòng Chính phủ đang xúc tiến việc dự thảo văn bản hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương về xây dựng

¹ Như Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Tư pháp, Bộ Quốc phòng... chưa công khai hoặc không công khai đầy đủ TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

Báo cáo tình hình, kết quả giải quyết TTHC tại các Bộ, ngành, địa phương; hướng dẫn thực hiện việc niêm yết, công khai TTHC và nội dung, địa chỉ tiếp nhận PAKN về quy định hành chính.

6. Tiếp nhận, giải quyết TTHC

Thời gian qua các bộ, ngành, địa phương đã tích cực triển khai áp dụng cơ chế một cửa, một cửa liên thông, hệ thống quản lý chất lượng ISO và ứng dụng công nghệ thông tin..., đồng thời tiến hành niêm yết công khai các TTHC thuộc phạm vi giải quyết và tăng cường kiểm tra, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức. Nhiều địa phương đã triển khai thí điểm việc đánh giá chất lượng phục vụ ngay tại nơi tiếp nhận, giải quyết TTHC, hẹn lịch tiếp nhận, giải quyết TTHC qua tin nhắn điện thoại... Những việc làm trên của các cơ quan hành chính nhà nước đã nhận được sự ủng hộ của các cá nhân, tổ chức đến thực hiện TTHC.

Tuy nhiên, qua kiểm tra, theo dõi thấy rằng công tác này còn nhiều bất cập. Việc niêm yết công khai quy định về TTHC tại nhiều nơi chưa thống nhất; địa chỉ tiếp nhận, xử lý PAKN về quy định hành chính chưa đúng quy định tại Nghị định số 20/2008/NĐ-CP; lãnh đạo nhiều bộ, ngành, địa phương chưa nắm vững tình hình, số lượng TTHC đã được giải quyết tại cơ quan, đơn vị mình quản lý để có giải pháp tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc.

7. Công tác truyền thông hỗ trợ hoạt động cải cách TTHC

Văn phòng Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương đã chủ động xây dựng và ban hành Kế hoạch truyền thông phục vụ công tác kiểm soát TTHC năm 2012². Hướng ứng cuộc thi “Chung tay cải cách thủ tục hành chính”, các bộ, ngành, địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan thông tấn, báo chí³ đã tăng cường tuyên truyền khuyến khích, thu hút các cá nhân, tổ chức tham gia vào quá trình cải cách, đóng góp các sáng kiến, phương án đơn giản hóa TTHC với Chính phủ. Nhiều địa phương đã xây dựng các chuyên trang, chuyên mục cải cách TTHC, đăng nhiều tin bài về hoạt động nổi bật của Trung ương và địa phương trên báo điện tử, báo giấy... góp phần nâng cao nhận thức về công tác cải cách TTHC.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong quý I năm 2012, công tác cải cách TTHC đã thu được những kết quả tích cực. Cùng với việc khẩn trương thực thi các phương án đơn giản hóa TTHC đã được Chính phủ thông qua, các bộ, ngành, địa phương đã quan tâm kiểm soát nhằm nâng cao chất lượng các quy định TTHC được ban hành mới, tăng cường công khai, minh bạch về kỷ luật, kỷ cương hành chính. Công tác này của các cơ quan hành chính nhà nước đã tiếp tục nhận được sự quan tâm, ủng hộ và tham gia của các cá nhân, tổ chức.

² 16/24 bộ, ngành và 46/63 địa phương đã xây dựng và ban hành kế hoạch truyền thông phục vụ công tác kiểm soát TTHC năm 2012.

³ Đài THVN, Đài TNVN, TTXVN, Đài THKTS (VTC)... đã phối hợp với VPCP, các bộ, ngành, địa phương tổ chức thực hiện và phát nhiều phóng sự tuyên truyền về công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC nói chung và về cuộc thi “Chung tay cải cách thủ tục hành chính” nói riêng.

Tuy nhiên, công tác cải cách TTHC vẫn còn những hạn chế, tiến độ thực thi một số TTHC chậm⁴; còn tình trạng ban hành văn bản hành chính có quy định về TTHC trái với quy định của Nghị định số 63/2010/NĐ-CP⁵; việc công bố, công khai và cập nhật TTHC chưa kịp thời; chưa có chính sách đãi ngộ hợp lý cho đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm soát TTHC và hệ thống các cán bộ đầu mối; một số nội dung chi, mức chi cho hoạt động kiểm soát TTHC chưa cụ thể nên khó áp dụng trong thực tế...

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ THỜI GIAN TỚI

Để tiếp tục thực hiện có kết quả công tác cải cách TTHC, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, giải phóng nguồn lực xã hội và thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2012, Văn phòng Chính phủ đề nghị các bộ, ngành, địa phương tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tập trung nguồn lực hoàn thành việc thực thi các phương án đơn giản hóa TTHC tại 25 Nghị quyết đã được Chính phủ thông qua; phối hợp với Văn phòng Chính phủ và Bộ Tư pháp xây dựng dự án luật sửa nhiều luật, pháp lệnh sửa nhiều pháp lệnh để thực thi 25 Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa TTHC như chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 1865/VPCP-KSTT ngày 22 tháng 3 năm 2012.

2. Tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch rà soát TTHC trọng tâm năm 2012 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 263/QĐ-TTg, ngày 05 tháng 3 năm 2012; Kế hoạch kiểm soát TTHC và Kế hoạch rà soát TTHC do bộ, ngành, địa phương mình ban hành.

3. Thực hiện nghiêm việc công bố, công khai và kịp thời cập nhật TTHC được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bị bãi bỏ hoặc hủy bỏ vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và niêm yết công khai các quy định TTHC tại nơi tiếp nhận giải quyết TTHC.

4. Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra và tự kiểm tra công tác cải cách TTHC tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc, trong đó chú trọng kiểm tra việc tổ chức thực hiện TTHC tại các cơ quan hành chính Nhà nước nhằm tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.

5. Đẩy mạnh công tác truyền thông phục vụ công tác cải cách TTHC; tích cực hưởng ứng, tham gia cuộc thi “Chung tay cải cách thủ tục hành chính” do Văn phòng Chính phủ phối hợp với Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính tổ chức.

6. Tiếp tục kiện toàn và nâng cao chất lượng cho đội ngũ làm công tác kiểm soát TTHC và các cán bộ đầu mối. Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ (Công văn số 486/VPCP-KSTT ngày 20 tháng 01 năm 2012) về việc có chính sách đãi ngộ hợp lý cho đội ngũ cán bộ, công chức làm đầu mối công tác kiểm soát TTHC.

⁴ Có khoảng 380 thủ tục, nhóm TTHC quy định tại 17 luật và 04 pháp lệnh cần sửa đổi; tạo cơ sở pháp lý để triển khai sửa đổi, bổ sung 66 Nghị định, 03 Quyết định của TTgCP, gần 100 VBQPPL của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ.

⁵ Ví dụ: Ủy ban dân tộc ban hành Công văn hướng dẫn có quy định thêm yêu cầu, điều kiện khi thực hiện TTHC về xét công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số...

7. Cử cán bộ tham gia tập huấn nghiệp vụ rà soát quy định, TTHC do Văn phòng Chính phủ tổ chức; tổ chức tập huấn nghiệp vụ rà soát quy định, TTHC cho cán bộ tại các đơn vị chức năng trực tiếp thực hiện rà soát quy định, TTHC.

Trên đây là kết quả tổng hợp về tình hình thực hiện công tác cải cách TTHC tại các bộ, ngành, địa phương trong quý I năm 2012 và định hướng nhiệm vụ trong 9 tháng cuối năm, Văn phòng Chính phủ xin báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

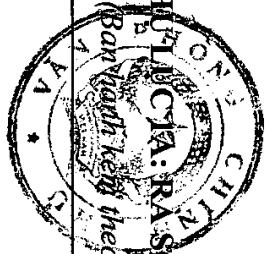
Nơi nhận:

- TTgCP, các Phó TTgCP (để báo cáo);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các cơ quan: Ngân hàng Phát triển Việt Nam, Ngân hàng Chính sách xã hội, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam;
- Các Thành viên Chính phủ;
- Các thành viên HĐVCCTTHC;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công TTĐT;
- Lưu: VT, KSTT (5). 190

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Kiều Đình Thụ



PHỤ LỤC 1: RA SOÁT VÀ TIẾP NHẬN, XỬ LÝ PHẦN ANH, KIẾN NGHỊ VỀ QUY ĐỊNH, TTHC
(Ban thanh kê theo Báo cáo số: 4446/BC-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2012 của Văn phòng Chính phủ)

STT	Bộ, ngành	Ra soát quy định, TTHC		Tiếp nhận, xử lý PAKN				Không thuộc phạm vi xử lý	Ghi chú
		Số lượng VBQPPL ban hành quy định hành chính được rà soát	Số lượng quy định hành chính được rà soát	Số lượng PAKN tiếp nhận trong kỳ báo cáo	Thuộc phạm vi xử lý		Đã xử lý		
					Đang xử lý	Đã xử lý			
1	Bộ Quốc phòng	0	0	0	0	0	0	0	
2	Bộ Công an	0	0	0	0	0	0	0	
3	Bộ Nội vụ	0	0	0	0	0	0	0	
4	Bộ Tư pháp	0	0	0	0	0	0	0	
5	Bộ Ngoại giao	0	0	4	1	2	0	1	
6	Thanh tra Chính phủ	0	0	0	0	0	0	0	
7	Bộ Giáo dục và Đào tạo	0	0	1	0	0	1	0	
8	Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch	0	0	0	0	0	0	0	
9	Bộ Lao động Thương binh và Xã hội	0	0	11	5	5	0	1	
10	Bảo hiểm xã hội Việt Nam	0	0	0	0	0	0	0	
11	Bộ Thông tin và Truyền thông	0	0	0	0	0	0	0	
12	Bộ Khoa học và Công nghệ	0	0	1	1	0	0	0	
13	Bộ Y tế	0	0	0	0	0	0	0	
14	Bộ Giao thông Vận tải	0	0	4	3	1	0	0	
15	Bộ Tài nguyên và Môi trường	0	0	0	0	0	0	0	
16	Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	0	0	0	0	0	0	0	
17	Bộ Xây dựng	0	0	2	2	0	0	0	
18	Ủy ban Dân tộc	0	0	0	0	0	0	0	
19	Bộ Công Thương	0	0	16	0	16	0	0	
20	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	7	8	2	0	2	0	0	
21	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	0	0	9	4	5	0	0	
22	Bộ Tài chính	4	22	5	0	5	0	0	
23	Ngân hàng Phát triển Việt Nam	0	0	0	0	0	0	0	
24	Ngân hàng Chính sách xã hội	0	0	0	0	0	0	0	
25	Văn phòng Chính phủ			13	4	9	0	0	
	Tổng số	11	30	68	20	46	2		

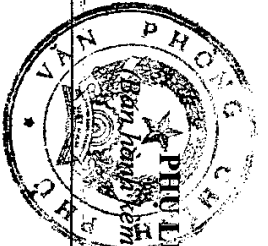


B: RÀ SOÁT VÀ TIẾP NHẬN, XỬ LÝ PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ VỀ QUY ĐỊNH, TTHC
Ban Quản lý Kênh theo Báo cáo số: 446/BC-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2012 của Văn phòng Chính phủ

STT	Địa phương	Rà soát quy định, TTHC		Số lượng PAKN tiếp nhận trong kỳ báo cáo	Tiếp nhận, xử lý PAKN		Không thuộc phạm vi xử lý	Ghi chú
		Số lượng VBQPPL ban hành quy định hành chính được rà soát	Số lượng quy định được rà soát		Thuộc phạm vi xử lý	Đã xử lý		
1	TP. Hà Nội	19	101	4	0	4	0	
2	Phủ Thọ	0	0	0	0	0	0	
3	Vĩnh Phúc	0	0	0	0	0	0	
4	Bắc Ninh	0	0	0	0	0	0	
5	Hòa Bình	0	0	0	0	0	0	
6	Hà Nam	0	0	3	3	0	0	
7	Hưng Yên	0	0	5	0	3	2	
8	Nam Định	0	0	0	0	0	0	
9	Đắk Lắk	0	0	0	0	0	0	
10	Lâm Đồng	0	12	2	1	1	0	
11	Đắk Nông	0	0	0	0	0	0	
12	Ninh Thuận	0	3	0	0	0	0	
13	Cần Thơ	0	0	3	0	0	3	
14	An Giang	1	6	1	0	1	0	
15	Hậu Giang	0	0	0	0	0	0	
16	Kiên Giang	0	0	0	0	0	0	
17	Quảng Ninh	0	0	0	0	0	0	
18	Hải Phòng	0	0	5		3	2	
19	Quảng Trị	0	0	1	0	1	0	
20	Thừa Thiên - Huế	0	0	11	7	4	0	

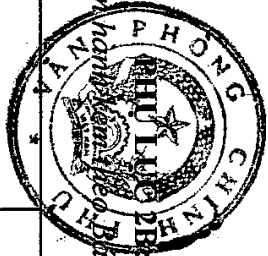
STT	Địa phương	Rà soát quy định, TTHC		Số lượng quy định hành chính được rà soát	Tiếp nhận, xử lý PAKN			Ghi chú	
		Số lượng VBQPPL ban hành quy định hành chính được rà soát	Số lượng quy định hành chính được rà soát		Số lượng PAKN tiếp nhận trong kỳ báo cáo	Thuộc phạm vi xử lý			Không thuộc phạm vi xử lý
						Đang xử lý	Đã xử lý		
21	Bình Dương	1			2	0	0	2	
22	Hải Dương	0	0	0	0	0	0	0	
23	Thái Nguyên	0	0	0	0	0	0	0	
24	Thái Bình	0	0	0	0	0	0	0	
25	Quảng Bình	0	0	0	0	0	0	0	
26	Long An	0	0	0	2	0	1	1	
27	Lạng Sơn	0	0	0					
28	Bắc Giang	0	0	0	3	0	3	0	
29	Bắc Kạn	0	0	0	0	0	0	0	
30	Tiền Giang	0	0	0	0	0	0	0	
31	Bến Tre	0	0	0	0	0	0	0	
32	TP. Hồ Chí Minh	0	0	0	7	3	4	0	
33	Bà Rịa - Vũng Tàu	0	0	0	2	2	0	0	
34	Bạc Liêu	0	0	0	0	0	0	0	
35	Cà Mau	0	0	0	1	0	1	0	
36	Bình Định	0	0	0	0	0	0	0	
37	Gia Lai	0	0	0	9	0	5	4	
38	Khánh Hòa	0	0	0	3	0	0	3	
39	Phú Yên	0	0	0	0	0	0	0	
40	Ninh Bình	0	0	0	0	0	0	0	
41	Thanh Hóa	0	0	0	0	0	0	0	
42	Nghệ An	0	0	0	0	0	0	0	
43	Hà Tĩnh	0	0	0	0	0	0	0	

STT	Địa phương	Rà soát quy định, TTHC		Số lượng PAKN tiếp nhận trong kỳ báo cáo	Tiếp nhận, xử lý PAKN			Ghi chú
		Số lượng VBQPPL ban hành quy định hành chính được rà soát	Số lượng quy định được rà soát		Thuộc phạm vi xử lý	Không thuộc phạm vi xử lý		
44	Yên Bái	0	0	0	0	0	0	
45	Lai Châu	0	0	1	1	0	0	
46	Sơn La	0	0	0	0	0	0	
47	Điện Biên	0	0	0	0	0	0	
48	Cao Bằng	0	0	0	0	0	0	
49	Hà Giang	0	0	0	0	0	0	
50	Tuyên Quang	0	0	0	0	0	0	
51	Lào Cai	0	0	1	1	0	0	
52	Đà Nẵng	0	0	0	0	0	0	
53	Quảng Nam	0	0	0	0	0	0	
54	Quảng Ngãi	0	0	0	0	0	0	
55	Kon Tum	0	0	1	1	0	0	
56	Tây Ninh	0	0	2	1	1	0	
57	Đồng Nai	0	0	6	4	2	0	
58	Bình Phước	0	0	0	0	0	0	
59	Bình Thuận	0	0	1	0	1	0	
60	Vĩnh Long	0	0	1	0	1	0	
61	Đồng Tháp	0	0	0	0	0	0	
62	Trà Vinh	0	0	1	1	0	0	
63	Sóc Trăng	3	2	2	1	1	0	
	Tổng số	24	124	80	26	37	17	



PHỤ LỤC 2A: ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG QUY ĐỊNH VỀ THU TỰC HÀNH CHÍNH
 Ban hành kèm theo Báo cáo số: 24/6/BC-VP/CP ngày 05 tháng 7 năm 2012 của Văn phòng Chính phủ

STT	Bộ, ngành	Số lượng dự thảo VBQPPL có quy định về TTHC đã được DGTĐ trong kỳ báo cáo	Số lượng TTHC quy định trong các dự thảo đã được DGTĐ	Phân loại TTHC quy định trong dự thảo đã được DGTĐ				Ghi chú
				Số lượng TTHC dự kiến bổ sung mới	Số lượng TTHC dự kiến sửa đổi, bổ sung, thay thế	Số lượng TTHC dự kiến bãi bỏ, hủy bỏ		
1	Bộ Quốc phòng	1	3	3	0	0		
2	Bộ Công an	0	0	0	0	0		
3	Bộ Nội vụ	2	17	0	17	0		
4	Bộ Tư pháp	0	0	0	0	0		
5	Bộ Ngoại giao	0	0	0	0	0		
6	Thanh tra Chính phủ	0	0	0	0	0		
7	Bộ Giáo dục và Đào tạo	21	14	4	10	0		
8	Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch	2	5	2	3	0		
9	Bộ Lao động Thương binh và Xã hội	5	13	12	1	0		
10	Bảo hiểm xã hội Việt Nam	0	0	0	0	0		
11	Bộ Thông tin và Truyền thông	5	27	25	2	0		
12	Bộ Khoa học và Công nghệ	1	4	0	4	0		
13	Bộ Y tế	0	0	0	0	0		
14	Bộ Giao thông Vận tải	6	26	11	15	0		
15	Bộ Tài nguyên và Môi trường	4	0	0	0	0		
16	Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	0	0	0	0	0		
17	Bộ Xây dựng	0	0	0	0	0		
18	Ủy ban Dân tộc	0	0	0	0	0		
19	Bộ Công Thương	1	2	0	2	0		
20	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	3	46	32	14	0		
21	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	1	10	1	7	4		
22	Bộ Tài chính	4	22	18	4	0		
23	Ngân hàng Phát triển Việt Nam	0	0	0	0	0		
24	Ngân hàng Chính sách xã hội	0	0	0	0	0		
Tổng số		56	189	108	79	4		



PHÂN DÀNH GIÁ TÁC ĐỘNG QUY ĐỊNH VỀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
(Ban hành theo Quyết định số 8846/BG-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2012 của Văn phòng Chính phủ)

STT	Địa phương	Số lượng dự thảo VBQPPL có quy định về TTHC đã được DGTĐ trong kỳ báo cáo	Số lượng TTHC quy định trong các dự thảo đã được DGTĐ	Phân loại TTHC quy định trong dự thảo đã được DGTĐ				Chi chú
				Số lượng TTHC dự kiến bổ sung mới	Số lượng TTHC dự kiến sửa đổi, bổ sung, thay thế	Số lượng TTHC dự kiến bãi bỏ, hủy bỏ		
1	TP. Hà Nội	2	4	4	0	0	0	
2	Phủ Thọ	0	0	0	0	0	0	
3	Vĩnh Phúc	0	0	0	0	0	0	
4	Bắc Ninh	0	0	0	0	0	0	
5	Hòa Bình	3	4	4	0	0	0	
6	Hà Nam	0	0	0	0	0	0	
7	Hưng Yên	1	10	10	0	0	0	
8	Nam Định	0	0	0	0	0	0	
9	Đắk Lắk	0	0	0	0	0	0	
10	Lâm Đồng	1	1	1	0	0	0	
11	Đắk Nông	2	6	6	0	0	0	
12	Ninh Thuận	0	0	0	0	0	0	
13	Cần Thơ	0	0	0	0	0	0	
14	An Giang	1	4	0	4	0	0	
15	Hậu Giang	1	1	0	0	0	0	
16	Kiên Giang	2	5	5	0	0	0	
17	Quảng Ninh	5	10	10	0	0	0	
18	Hải Phòng	1	7	7	0	0	0	
19	Quảng Trị	0	0	0	0	0	0	
20	Thừa Thiên - Huế	3	6	2	4	0	5	

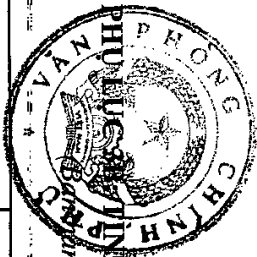
STT	Địa phương	Số lượng dự thảo VBQPPL có quy định về TTHC đã được ĐGTD trong kỳ báo cáo	Số lượng TTHC quy định trong các dự thảo đã được ĐGTD	Phân loại TTHC quy định trong dự thảo đã được ĐGTD			Ghi chú
				Số lượng dự kiến bổ sung mới	Số lượng TTHC dự kiến sửa đổi, bổ sung, thay thế	Số lượng TTHC dự kiến bãi bỏ, hủy bỏ	
21	Bình Dương	1	1	0	1	0	
22	Hải Dương	1	24	8	16	0	
23	Thái Nguyên	0	0	0	0	0	
24	Thái Bình	1	1	1	0	0	
25	Quảng Bình	2	3	2	1	0	
26	Long An	1	5	4	1	0	
27	Lạng Sơn	2	2	2	0	0	
28	Bắc Giang	2	5	5	0	0	
29	Bắc Kạn	1	1	1	0	0	
30	Tiền Giang	2	3	3	0	0	
31	Bến Tre	1	4	4	0	0	
32	TP. Hồ Chí Minh	0	0	0	0	0	
33	Bà Rịa - Vũng Tàu	0	0	0	0	0	
34	Bạc Liêu	0	0	0	0	0	
35	Cà Mau	1	2	2	0	0	
36	Bình Định	1	7	4	3	0	
37	Gia Lai	3	11	2	9	0	
38	Khánh Hòa	2	9	9	0	0	
39	Phú Yên	0	0	0	0	0	
40	Ninh Bình	0	0	0	0	0	
41	Thanh Hóa	1	2	2	0	0	
42	Nghệ An	0	0	0	0	0	
43	Hà Tĩnh	0	3	3	0	0	
44	Yên Bái	0	0	0	0	0	

STT	Địa phương	Số lượng dự thảo VBQPPL có quy định về TTHC đã được DGTD trong kỳ báo cáo	Số lượng TTHC quy định trong các dự thảo đã được DGTD	Phân loại TTHC quy định trong dự thảo đã được DGTD				Ghi chú
				Số lượng TTHC dự kiến bổ sung mới	Số lượng TTHC dự kiến sửa đổi, bổ sung, thay thế	Số lượng TTHC dự kiến bãi bỏ, hủy bỏ		
45	Lai Châu	0	0	0	0	0		
46	Sơn La	0	0	0	0	0		
47	Điện Biên	0	0	0	0	0		
48	Cao Bằng	0	0	0	0	0		
49	Hà Giang	1	0	0	0	0		
50	Tuyên Quang	0	0	0	0	0		
51	Lào Cai	1	3	0	3	0		
52	Đà Nẵng	0	0	0	0	0		
53	Quảng Nam	0	0	0	0	0		
54	Quảng Ngãi	0	0	0	0	0		
55	Kon Tum	0	0	0	0	0		
56	Tây Ninh	0	0	0	0	0		
57	Đông Nai	5	11	2	9	0		
58	Bình Phước	1	2	2	0	0		
59	Bình Thuận	1	5	5	0	0		
60	Vĩnh Long	1	0	0	0	0		
61	Đông Tháp	0	0	0	0	0		
62	Trà Vinh	0	0	0	0	0		
63	Sóc Trăng	0	0	0	0	0		
	Tổng số		54	162	110	51	5	



PHỤ LỤC 3A TÍNH HÀNH BAN HÀNH VÀ CÔNG BỐ CÔNG KHAI CÁC QUY ĐỊNH VỀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
 kèm theo Báo cáo số: 24/6/BC-VPCP ngày 05 tháng 5 năm 2012 của Văn phòng Chính phủ

STT	Bộ, ngành	Số lượng VBQPPL có quy định về TTHC được ban hành	Số lượng TTHC được ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ, bãi bỏ trong VBQPPL có quy định về TTHC được ban hành	Số lượng Quyết định công bố TTHC	Số lượng Văn bản đề nghị VPCP công khai (hoặc không công khai) TTHC vào CSDL QG về TTHC	Số lượng TTHC đề nghị		Ghi chú
						Công khai	Không công khai	
1	Bộ Quốc phòng	4	12	2	0	0	0	
2	Bộ Công an	0	0	0	0	0	0	
3	Bộ Nội vụ	4	6	1	1	4	0	
4	Bộ Tư pháp	0	0	0	0	0	0	
5	Bộ Ngoại giao	0	0	0	0	0	0	
6	Thanh tra Chính phủ	0	0	0	0	0	0	
7	Bộ Giáo dục và Đào tạo	14	14	2	0	0	0	
8	Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch	2	40	2	1	11	0	
9	Bộ Lao động Thương binh và Xã hội	1	16	1	1	0	0	
10	Bảo hiểm xã hội Việt Nam	0	0	0	0	0	0	
11	Bộ Thông tin và Truyền thông	0	0	1	0	0	0	
12	Bộ Khoa học và Công nghệ	1	6	1	1	6	6	
13	Bộ Y tế	1	6	0	0	0	0	
14	Bộ Giao thông Vận tải	0	0	1	0	0	0	
15	Bộ Tài nguyên và Môi trường	0	0	0	2	87	71	
16	Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	1	5	2	2	92	0	
17	Bộ Xây dựng	0	0	1	2	6	2	
18	Ủy ban Dân tộc	0	0	1	1	1	0	
19	Bộ Công Thương	6	18	4	3	16	14	
20	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	4	29	3	2	29	27	
21	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	0	0	0	0	0	0	
22	Bộ Tài chính	2	7	2	2	7	0	
23	Ngân hàng Phát triển Việt Nam	0	7	1	7	7	7	
24	Ngân hàng Chính sách xã hội	1	2	1	1	4	4	
Tổng số		41	168	26	26	270	131	



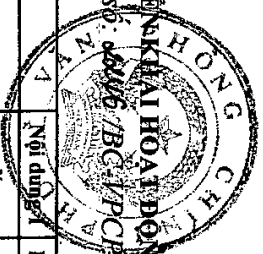
PHÒNG CHÍNH TÀI CHÍNH HÀNH VÀ CÔNG BỐ CÔNG KHAI CÁC QUY ĐỊNH VỀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
Báo đính kèm theo Báo cáo số: 22/K6/BC-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2012 của Văn phòng Chính phủ

STT	Địa phương	Số lượng VBQPPL có quy định về TTHC được ban hành	Số lượng TTHC được ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ, bãi bỏ trong VBQPPL có quy định về TTHC được ban hành	Số lượng Quyết định công bố TTHC	Số lượng Văn bản đề nghị VPCP công khai (hoặc không công khai) TTHC vào CSDL QG về TTHC	Số lượng TTHC đề nghị	
						Công khai	Không công khai
1	TP. Hà Nội	0	65	3	2	1588	0
2	Phủ Thọ	0	0	0	0	0	0
3	Vĩnh Phúc	16	46	7	0	0	0
4	Bắc Ninh	0	315	10	0	0	0
5	Hòa Bình	4	183	4	4	183	0
6	Hà Nam	0	205	7	0	0	0
7	Hưng Yên	0	0	0	0	0	0
8	Nam Định	25	43	6	1	36	7
9	Đắk Lắk	21	110	11	3	67	43
10	Lâm Đồng	0	77	2	2	71	6
11	Đắk Nông	4	38	3	0	0	0
12	Ninh Thuận	0	2	2	0	0	0
13	Cần Thơ	0	109	12	1	79	30
14	An Giang	1	239	3	1	66	75
15	Hậu Giang	0	297	7	0	0	0
16	Kiên Giang	0	41	0	0	0	0
17	Quảng Ninh	0	0	3	0	0	0
18	Hải Phòng	0	0	0	0	0	0
19	Quảng Trị	0	0	6	4	187	207
20	Thừa Thiên - Huế	0	0	0	1	450	421

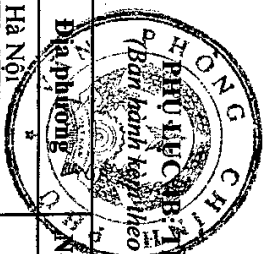
STT	Địa phương	Số lượng VBQPPL có quy định về TTHC được ban hành	Số lượng TTHC được ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ, bãi bỏ trong VBQPPL có quy định về TTHC được ban hành	Số lượng Quyết định công bố TTHC	Số lượng Văn bản đề nghị VPCP công khai (hoặc không công khai) TTHC vào CSDL QG về TTHC	Số lượng TTHC đề nghị	
						Công khai	Không công khai
21	Bình Dương	0	0	2	0	0	0
22	Hải Dương	0	0	6	0	0	0
23	Thái Nguyên	0	0	1	1	0	1
24	Thái Bình	0	0	12	1	364	0
25	Quảng Bình	0	0	9	3	110	48
26	Long An	0	0	5	3	32	42
27	Lạng Sơn	0	0	2	0	0	0
28	Bắc Giang	0	0	3	1	181	22
29	Bắc Kạn	0	0	3	1	43	19
30	Tiền Giang	0	0	8	2	91	85
31	Bến Tre	0	0	8	0	0	0
32	TP. Hồ Chí Minh	0	0	0	0	0	0
33	Bà Rịa - Vũng Tàu	0	0	0	0	0	0
34	Bạc Liêu	0	0	16	11	143	109
35	Cà Mau	0	0	4	4	49	46
36	Bình Định	0	0	2	2	68	3
37	Gia Lai	1	7	2	5	121	107
38	Khánh Hòa	0	0	3	0	0	0
39	Phủ Yên	0	0	13	3	139	103
40	Ninh Bình	0	0	6	6	219	210
41	Thanh Hóa	0	0	6	6	43	38
42	Nghệ An	0	0	2	2	34	48
43	Hà Tĩnh	0	0	3	3	58	49

STT	Địa phương	Số lượng VBQPPL có quy định về TTHC được ban hành	Số lượng TTHC được ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ, bãi bỏ trong VBQPPL có quy định về TTHC được ban hành	Số lượng Quyết định công bố TTHC	Số lượng Văn bản đề nghị VP/CP công khai (hoặc không công khai) TTHC vào CSDL QG về TTHC	Số lượng TTHC đề nghị	
						Công khai	Không công khai
44	Yên Bái	0	0	4	3	8	4
45	Lai Châu	0	0	3	2	34	10
46	Sơn La	0	0	0	0	0	0
47	Điện Biên	0	0	21	5	130	155
48	Cao Bằng	0	8	2	0	8	7
49	Hà Giang	5	24	2	1	21	3
50	Tuyên Quang	0	588	7	6	481	498
51	Lào Cai	4	82	4	4	88	38
52	Đà Nẵng	0	0	9	0	0	0
53	Quảng Nam	0	38	2	5	187	101
54	Quảng Ngãi	0	0	0	0	0	0
55	Kon Tum	0	36	1	1	36	18
56	Tây Ninh	0	77	1	2	77	73
57	Đồng Nai	0	28	4	4	21	7
58	Bình Phước	1	46	1	1	46	0
59	Bình Thuận	0	433	12	3	260	173
60	Vĩnh Long	0	144	11	2	133	11
61	Đồng Tháp	0	0	0	0	0	0
62	Trà Vinh	1	94	8	3	65	72
63	Sóc Trăng	4	317	11	7	119	203
	Tổng số	87	3692	305	122	6136	3092

PHỤ LỤC 4A: TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TẠI BỘ, NGÀNH
(Ban hành kèm theo Báo cáo số 04/BC-PPC ngày 05 tháng 4 năm 2012 của Văn phòng Chính phủ)



STT	Bộ, ngành	Nội dung 1	Nội dung 2	Nội dung 3	Nội dung 4	Nội dung 5	Nội dung 6	Tổng số
1	Bộ Quốc phòng	X	X	X	X	X	X	6
2	Bộ Công an	0	X	X	0	X	X	4
3	Bộ Nội vụ	X	X	X	X	0	0	4
4	Bộ Tư pháp	X	X	X	0	X	X	5
5	Bộ Ngoại giao	X	X	X	X	X	X	6
6	Thanh tra Chính phủ	0	X	0	0	X	X	3
7	Bộ Giáo dục và Đào tạo	X	X	X	X	X	0	5
8	Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch	X	X	0	0	X	X	4
9	Bộ Lao động Thương binh và Xã hội	0	X	X	0	X	X	4
10	Bảo hiểm xã hội Việt Nam	X	X	0	X	0	0	3
11	Bộ Thông tin và Truyền thông	X	X	X	X	X	0	5
12	Bộ Khoa học và Công nghệ	X	X	X	X	X	X	6
13	Bộ Y tế	0	X	X	X	0	X	4
14	Bộ Giao thông vận tải	X	X	X	X	X	X	6
15	Bộ Tài nguyên và Môi trường	X	X	X	X	X	X	6
16	Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	X	X	X	X	X	X	6
17	Bộ Xây dựng	X	X	X	X	X	0	5
18	Ủy ban Dân tộc	X	X	X	X	0	0	4
19	Bộ Công Thương	X	X	X	X	X	0	5
20	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	0	X	X	X	X	0	4
21	Bộ Tài chính	0	0	X	X	X	X	4
22	Ngân hàng Chính sách xã hội	X	X	X	0	X	X	5
23	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	X	X	X	X	X	X	6
24	Ngân hàng Phát triển Việt Nam	X	X	X	0	X	X	5
	Tổng số	18	23	21	17	20	16	



PHỤ LỤC B: TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT TTHC TẠI ĐỊA PHƯƠNG
 (Ban hành kèm theo Báo cáo số: 2846/BC-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2012 của Văn phòng Chính phủ)

STT	Địa phương	Nội dung 1	Nội dung 2	Nội dung 3	Nội dung 4	Nội dung 5	Nội dung 6	Tổng số
1	TP. Hà Nội	x	x	x	0	x	x	5
2	Phủ Thọ	x	x	x	0	x	x	5
3	Vĩnh Phúc	x	x	x	x	x	x	6
4	Bắc Ninh	x	x	x	x	x	x	6
5	Hòa Bình	x	x	x	x	x	x	6
6	Hà Nam	x	x	x	x	0	0	4
7	Hưng Yên	x	x	x	x	x	x	6
8	Nam Định	x	x	x	x	x	x	6
9	Đắk Lắk	x	x	x	0	x	x	5
10	Lâm Đồng	x	x	x	x	x	x	6
11	Đắk Nông	0	x	x	x	x	x	5
12	Ninh Thuận	0	x	x	x	x	x	5
13	Cần Thơ	x	x	x	x	x	x	6
14	An Giang	x	x	x	x	x	x	6
15	Hậu Giang	x	x	x	x	x	0	5
16	Kiên Giang	x	x	x	x	x	x	6
17	Quảng Ninh	x	x	x	x	x	x	6
18	Hải Phòng	x	x	x	0	x	x	5
19	Quảng Trị	x	x	x	x	x	0	5
20	Thừa Thiên - Huế	x	x	x	x	x	x	6
21	Bình Dương	x	x	x	0	x	0	4
22	Hải Dương	x	x	x	0	x	0	4
23	Thái Nguyên	x	x	x	0	x	x	5
24	Thái Bình	x	x	x	x	x	x	6

STT	Địa phương	Nội dung 1	Nội dung 2	Nội dung 3	Nội dung 4	Nội dung 5	Nội dung 6	Tổng số
25	Quảng Bình	x	x	x	x	x	0	5
26	Long An	x	x	x	0	x	x	5
27	Lạng Sơn	x	x	x	x	x	x	6
28	Bắc Giang	x	x	x	x	x	x	6
29	Bắc Kạn	x	x	x	0	x	x	5
30	Tiền Giang	x	x	x	x	x	x	6
31	Bến Tre	x	x	x	x	x	x	6
32	TP. Hồ Chí Minh	x	x	x	0	x	0	4
33	Bà Rịa - Vũng Tàu	x	x	x	x	x	0	5
34	Bạc Liêu	x	x	x	x	x	x	6
35	Cà Mau	0	x	x	0	x	x	4
36	Bình Định	0	x	x	x	x	x	5
37	Gia Lai	x	x	x	x	x	0	5
38	Khánh Hòa	0	x	x	0	x	0	3
39	Phú Yên	x	x	x	x	x	0	5
40	Ninh Bình	x	x	x	x	x	x	6
41	Thanh Hóa	0	x	x	x	0	0	3
42	Nghệ An	x	x	0	x	x	x	5
43	Hà Tĩnh	x	x	x	x	x	x	6
44	Yên Bái	0	x	x	x	x	x	5
45	Lai Châu	x	x	x	x	x	x	6
46	Sơn La	0	0	0	0	x	0	1
47	Điện Biên	x	x	x	0	x	0	4
48	Tây Ninh	x	x	x	x	x	x	6
49	Cao Bằng	0	x	x	0	x	x	4
50	Đà Nẵng	x	x	x	x	x	x	6

STT	Địa phương	Nội dung 1	Nội dung 2	Nội dung 3	Nội dung 4	Nội dung 5	Nội dung 6	Tổng số
51	Hà Giang	X	X	X	X	X	X	6
52	Tuyên Quang	X	X	X	0	X	X	5
53	Đông Tháp	X	X	X	X	X	X	6
54	Sóc Trăng	X	X	X	0	X	X	5
55	Quảng Nam	X	X	X	X	X	X	6
56	Quảng Ngãi	X	X	X	X	X	X	6
57	Kon Tum	X	X	X	X	X	X	6
58	Vinh Long	X	X	X	X	X	X	6
59	Trà Vinh	X	X	X	X	X	X	6
60	Bình Thuận	X	X	X	X	X	0	5
61	Bình Phước	X	X	X	X	X	0	5
62	Đồng Nai	X	X	X	X	X	0	5
63	Lào Cai	X	X	X	X	X	X	6
	Tổng số	54	62	61	46	61	46	

Ghi chú

- Nội dung 1: Sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật
- Nội dung 2: Ban hành theo thẩm quyền quy chế phối hợp trong việc công bố, công khai thủ tục hành chính
- Nội dung 3: Ban hành theo thẩm quyền quy chế phối hợp trong việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị
- Nội dung 4: Ban hành văn bản cụ thể hóa các định mức chi phục vụ hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính
- Nội dung 5: Ban hành kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2012
- Nội dung 6: Ban hành kế hoạch triển khai thực hiện vụ kiểm soát thủ tục hành chính năm 2012
- "0" chưa thực hiện
- "x" đã thực hiện



PHỤ LỤC 5. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA TTHC TẠI BỘ, NGÀNH
Ban Quản lý theo Báo cáo số: 8896/BC-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2012 của Văn phòng Chính phủ)

STT	Bộ, ngành	Số lượng TTHC cần được đơn giản hóa	Tình hình thực hiện phương án đơn giản hóa TTHC					Số lượng TTHC đã hoàn thành việc thực thi phương án đơn giản hóa	Ghi chú
			Số lượng TTHC hoặc bộ phận cấu thành được quy định trong VB thuộc thẩm quyền ban hành của bộ, cơ quan	Chờ sửa đổi, bổ sung văn bản khác	Đã ban hành	Số lượng TTHC hoặc bộ phận cấu thành được quy định trong VB không thuộc thẩm quyền ban hành của bộ, cơ quan nhưng do bộ, cơ quan chủ trì dự thảo	Chờ sửa đổi, bổ sung VB do bộ, cơ quan khác chủ trì soạn thảo		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	
1	Bộ Quốc Phòng	96	37	14	4	0	6	20	
2	Bộ Công An	150	0	74	2	0	10	82	
3	Bộ Nội vụ	160	0	0	0	160	0	0	
4	Bộ Tư Pháp	236	7	35	55	10	123	159	
5	Bộ Ngoại Giao	23	17	2	0	0	2	4	
6	Thanh tra Chính phủ	19	0	0	0	0	0	19	
7	Bộ Giáo dục và Đào tạo	150	0	73	8	0	7	0	80
8	Bộ VH, TT và Du lịch	154	0	94	0	11	39	115	
9	Bộ LĐ - TB và Xã hội	237	0	65	0	16	32	108	
10	Bảo hiểm xã hội Việt Nam	278	0	126	106	0	0	126	
11	Bộ TTTT	115	0	69	0	2	63	92	
12	Bộ KH và CN	89	0	80	0	0	5	85	
13	Bộ Y tế	227	0	134	0	28	65	145	
14	Bộ Giao thông Vận tải	405	0	326	13	45	19	343	
15	Bộ TN và MT	170	7	84	1	29	82	135	
16	BỘ NN và PT NN	379	18	268	16	39	48	322	
17	Bộ Xây dựng	79	5	13	5	47	8	21	
18	Ủy ban Dân tộc	10	4	6	0	0	0	6	
19	Bộ Công Thương	202	13	82	27	26	22	104	
20	Ngân hàng NNVN	205	3	104	0	6	12	152	
21	Bộ KH vàĐT	305	120	12	0	164	9	16	
22	Bộ Tài chính	708	64	459	0	33	151	488	
23	Ngân hàng phát triển	263	56	146	0	0	0	175	
24	Ngân hàng CSXH	91	26	65	0	0	0	65	
Tổng số		4751	377	2331	237	623	715	2862	